TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2022/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị Yến L, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Ấp X, xã L, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.
Bị đơn: Anh Thạch T, sinh năm 1984;
Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lâm Thị Yến L và anh Thạch T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lâm Thị Yến L và anh Thạch T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Tên Thạch Khánh T1, sinh ngày 27/8/2010, anh T tự nguyện giao con chung cho chị Lđược tiếp tục nuôi dưỡng (nguyện vọng của cháu T1 muốn sống cùng với mẹ), anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lâm Thị Yến L và anh Thạch T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Thị Yến L và anh Thạch T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị L tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thay cho anh T nên được cấn trừ

vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0009682, ngày 15/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Hoàn trả lại cho chị L tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0009682, ngày 15/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Lưu Nghiệp Anh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Sô Tha